

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022 – 2023

Căn cứ tình hình thực tế địa phương, kế hoạch năm học các tổ, bộ phận, đoàn thể, Trường Trung học phổ thông Đắk Song xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 như sau:

PHẦN I ĐẶC ĐIỂM NHÀ TRƯỜNG

I. Đặc điểm tình hình nhà trường

1. Đội ngũ Cán bộ, GV, NV

1.1. Số lượng CB, GV, NV: 61 (trong đó biên chế 58) ; CBQL: 03; Giáo viên: 52¹; NV: 6.

1.2. Chất lượng: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó thạc sỹ: 6

1.3. Chi bộ: 31 đảng viên.

2. Học sinh: Tổng số: 24 lớp, 1015 học sinh ²

3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm học 2020 - 2021

+ Đối với Cán bộ, giáo viên, CNV :

- Hội thi viết sáng kiến cấp cơ sở : 15 giải, cấp tỉnh 05 giải.

- Các danh hiệu, hình thức khen thưởng đạt được:

* Tập thể LĐXS: Nhà trường (*vượt chỉ tiêu*)

* Danh hiệu Lao động tiên tiến: 42 đồng chí (*đạt chỉ tiêu*)

* Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở: 06 đồng chí (*đạt chỉ tiêu*)

* Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh: 01 đồng chí (*không đạt chỉ tiêu*)

* Bằng khen UBND tỉnh: 03 đồng chí (*đạt chỉ tiêu*)

* Bằng khen Bộ GD&ĐT: 03 đồng chí (*vượt chỉ tiêu*)

+ Đối với học sinh:

* Kết quả các kỳ thi:

Học sinh giỏi tỉnh: 09 giải (*không đạt chỉ tiêu*)

Hội thao GDQPAN: Đạt giải ba toàn đoàn (*đạt chỉ tiêu*)

* Kết quả đánh giá 2 mặt:

Hạng kiểm: Tốt 89,00%, Khá 9,56%, Trung bình 0,92 %, Yếu 0,51 % (*chỉ tiêu không có yếu*)

Học lực: Giỏi 12,54%, Khá 41,32%, Trung bình 40,9%, Yếu 5,24% (*không đạt chỉ tiêu*)

Tổng số học sinh lưu ban: 23 học sinh (2,2%)

* Kết quả tốt nghiệp THPT năm 2021: 97,31 % (*không đạt chỉ tiêu*)

¹ Trong đó : Giáo viên Toán 08, Vật lý 06, Hóa học 05, Sinh học 03, Tin học 03, Ngữ Văn 08, Lịch sử 03, Địa lý 03, GDCD 02, Tiếng Anh 05, Thể dục 04, GDQP-AN 02

² Trong đó: 08 lớp 12 có 314 học sinh; 08 lớp 11 có 342 học sinh; 08 lớp 10 có 359 học sinh

Tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp: Đăng ký học Đại học/ học viện: 39,7% (118 học sinh),

2.3. Nghiên cứu KHKT : 07 sản phẩm cấp tỉnh (vượt chỉ tiêu)

4. Bối cảnh bên ngoài

4.1. Thời cơ

- Cơ chế phân cấp, dân chủ, tự chủ và tự chịu trách nhiệm.
- Chủ trương xã hội hoá giáo dục cũng góp phần tạo nên nhà trường được phát triển toàn diện.
- Ban đại diện CMHS luôn đồng hành và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của nhà trường.
- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.
- Nhà trường đạt chuẩn quốc gia và đang tiếp tục xây dựng được truyền thống “dạy tốt, học tốt”, được HS và CMHS tín nhiệm.
- Nhu cầu được học tập trong môi trường giáo dục chất lượng cao ngày càng tăng của HS.
- Cán bộ quản lý, GV, NV được tiếp cận nguồn kiến thức phong phú, phương pháp giảng dạy, giáo dục hiện đại.

4.2. Thách thức

- Diễn biến phức tạp của dịch bệnh covid-19 và các dịch bệnh khác làm ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học các bộ môn và các hoạt động.
- Yêu cầu của HS, CMHS và xã hội ngày càng cao về chất lượng giáo dục đặc biệt là chất lượng giảng dạy môn ngoại ngữ.
- Thực hiện đồng thời 02 CTGDPT (2006 và 2018). Là năm bắt đầu thực hiện CTGDPT năm 2018 đối với lớp 10
- Chất lượng đội ngũ CB quản lý, GV, NV phải đáp ứng được yêu cầu giáo dục trong thời kỳ hội nhập quốc tế.
- Ứng dụng CNTT, trình độ Tiếng Anh, tính năng động, khả năng sáng tạo của CB, GV, NV trong hoạt động quản lý, giảng dạy, giáo dục, phục vụ, phải đáp ứng theo yêu cầu của đổi mới.

5. Bối cảnh bên trong

5.1. Điểm mạnh

- Công tác quản lý của Ban Giám hiệu: có kế hoạch triển khai thực hiện hợp lý, kịp thời, sát thực tế, có tính khả thi cao). Công tác triển khai tổ chức thực hiện, đánh giá kiểm tra hướng tới thực chất, khoa học và luôn được đổi mới.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trình độ đáp ứng tốt nhiệm vụ, có trách nhiệm với công việc, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển.
- Chất lượng học sinh: Đa số học sinh có kết quả học tập trung bình, khá, giỏi, hạnh kiểm khá, tốt.
- Cơ sở vật chất: cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy và học, được bổ sung, sửa chữa kịp thời.
- Môi trường xã hội an toàn lành mạnh, an ninh trật tự được đảm bảo.

5.2. Điểm hạn chế

- Chất lượng học sinh: còn một số có học lực yếu, một số học sinh lớp 10 có học lực chưa thực chất so với đánh giá xếp loại lớp 9; một số chưa có động cơ và phương

pháp học tập phù hợp. Thực hiện nội quy ở một bộ phận học sinh chưa tốt như: đi học muộn, vi phạm luật giao thông, dẫn người ngoài vào gây rối trong trường...

- Cơ sở vật chất: Chưa đồng bộ, còn thiếu; một số thiết bị của phòng học bộ môn chưa đạt chất lượng, giáo viên chưa tích cực trong việc làm đồ dùng dạy học; Diện tích sân chơi, bãi tập chưa được sử dụng đầy đủ diện tích.

- Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, một số chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh.

- Một số ít giáo viên chưa linh hoạt, chủ động tiếp cận chương trình đổi mới. Giáo viên còn ngại thực hiện dạy học theo định hướng STEM.

6. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Xây dựng trường trở thành một trường đạt chất lượng giáo dục. Đào tạo những con người phát triển theo hướng toàn diện, mạnh về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự tiến bộ và phát triển của đất nước trong thời kỳ mới.

- Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực cá nhân, có khả năng thích ứng với cộng đồng. Đào tạo học sinh có tri thức, có sức khỏe, có tư duy sáng tạo, luôn có những kì vọng khát khao, vươn lên, tự tin hội nhập là những giá trị mà trường vươn tới.

- Bằng các hình thức giáo dục hữu hiệu theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, chú trọng tìm hiểu, nắm vững đặc điểm tâm lý của từng học sinh nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để mọi học sinh phát huy hết năng lực cá nhân, tư duy sáng tạo của mình. Tạo một môi trường học tập thân thiện để mỗi ngày học sinh đến trường là một ngày hạnh phúc.

PHẦN II.

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

A. Những nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023

1. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2022 - 2023 và Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT..

2. Chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện chương trình gắn với phòng chống dịch hiệu quả; xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực HS thông qua việc điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tinh giản; xây dựng các chủ đề tích hợp, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng của HS; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật.

3. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

4. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý về năng lực chuyên môn, chú trọng đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao vai trò của GVCN, của Đoàn TN, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho HS.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; huy động mọi nguồn lực để cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh – sạch – đẹp, an toàn. Tạo những điều kiện tốt nhất cho HS học tập và hoạt động; chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với dịch bệnh.

6. Tập trung thực hiện hiệu quả phong trào "4 tốt" đó là "Đạo đức tốt; Văn hóa tốt; Ngoại ngữ tốt và Kỹ năng sống tốt".

B. Các nhiệm vụ cụ thể

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của BCHTW Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Giáo dục nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung xây dựng trường học tiên tiến và hội nhập, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Thực hiện thành công chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 10 theo kế hoạch; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá; tiếp tục đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên.

2. Mục tiêu cụ thể

+ Hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu như yêu đất nước, yêu con người; chăm học, chăm làm, trung thực, trách nhiệm.

+ Hình thành và phát triển cho học sinh những năng lực cốt lõi (năng lực chung cho tất cả các môn học và hoạt động giáo dục góp phần hình thành, phát triển năng lực tự chủ, tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo...) và năng lực đặc biệt (năng khiếu) của học sinh.

+ Là căn cứ để xây dựng chương trình môn học, soạn bài dạy và tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục học sinh, ... phải dựa trên yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi.

+ Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh đáp ứng được yêu cầu của kỳ thi tốt nghiệp, tuyển sinh Đại học, Cao đẳng và tham gia học các ngành nghề.

II. Nội dung cụ thể

1. Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

1.1. Thực hiện CTGDPT năm 2018 đối với lớp 10

Tổ chức dạy học đầy đủ theo các kế hoạch đã phê duyệt theo từng bộ môn, nhóm bộ môn và đặc trưng từng lớp học

1.2. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học đối với lớp 11&12

- Dạy học phân hóa theo năng lực của HS, sử dụng phương pháp dạy học phù hợp với mục tiêu, nội dung bài học và đối tượng HS. Chú trọng bồi dưỡng HS khá, giỏi và giúp đỡ HS yếu kém.

- Thực hiện theo công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017
- Khuyến khích GV sử dụng hợp lý công nghệ thông tin, các phương tiện nghe nhìn trong dạy học và các hoạt động giáo dục. Trong giảng dạy GV sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác, văn minh, sinh động, dễ hiểu; tác phong thân thiện, khuyến khích HS học tập, tổ chức cho HS làm việc cá nhân và theo nhóm hợp lý.
- Triển khai các nội dung tích hợp vào các bộ môn. Thực hiện giáo dục STEM trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo công văn 1279/SGDĐT-GDTrHQLCL ngày 25/8/2021 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp THPT năm học 2022-2023.
- Tiếp tục phân công thành viên Lãnh đạo nhà trường chỉ đạo hoạt động của tổ bộ môn, sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng tập trung giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp, đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng phân tích bài dạy trên lớp và bồi dưỡng giáo viên tham gia diễn đàn trên mạng như: trường học kết nối; tăng cường vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc quản lý, phối hợp với giáo viên bộ môn để giáo dục toàn diện cho học sinh.

1.3. Tiếp tục đổi mới kiểm tra, đánh giá:

- Kết hợp một cách hợp lý kiểm tra tự luận với kiểm tra trắc nghiệm. Đề kiểm tra đòi hỏi người học phải biết, thông hiểu và vận dụng sáng tạo. Đồng thời hướng dẫn HS biết tự đánh giá kết quả học tập của mình.
- Tiếp tục kiểm tra chung các bài kiểm tra định kỳ đối với học sinh toàn trường.
- Tiếp tục thực hiện tốt công văn số 112/SGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2011 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra và công văn số 946/SGDĐT-GDTrH ngày 24/6/2013 về việc tổ chức kiểm tra lại các môn học.

1.4. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn: Đảm bảo giờ sinh hoạt chuyên môn, tập trung vào các chuyên đề; thảo luận phương pháp giảng dạy, chủ đề dạy học; thống nhất nội dung ôn luyện thi HS giỏi, phụ đạo HS yếu.

- Nâng cao hiệu quả chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn về đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá thực hiện công hiệu quả công văn 5555/BGDĐT – GDTrH ngày 08/10/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Tổ chức dự giờ chuyên môn để trao đổi, rút kinh nghiệm về nội dung, phương pháp; tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.
- Chỉ đạo giáo viên và học sinh tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn diễn đàn trên mạng qua địa chỉ <http://truonghocketnoi.edu.vn> về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

2. Công tác giáo dục đạo đức

2.1. Công tác chủ nhiệm

- Đầu năm học tổ chức cho HS toàn trường học nội quy HS, tiêu chí khen thưởng – kỷ luật, xếp loại hạnh kiểm và tìm hiểu về truyền thống nhà trường.
- GVCN phải thường xuyên theo dõi hoạt động của lớp, có các biện pháp kịp thời chấn chỉnh những mặt yếu của lớp hoặc từng HS. Phối hợp với Đoàn TN tổ chức tiết hoạt động trải nghiệm (theo hình thức sinh hoạt dưới cờ và tiết sinh hoạt lớp) theo các chủ đề giáo dục đảm bảo chất lượng, đủ thời gian.
- Tăng cường phối hợp giáo dục giữa GVCN với GVBM, Đoàn TN, Ban quản lý nề nếp, bảo vệ và lãnh đạo với đại diện CMHS lớp. Thường xuyên thông tin về kết

quả học tập, rèn luyện đạo đức tới từng gia đình HS. Cập nhật theo dõi chuyên cần học sinh vào vnedu.vn 2 lần/ tuần.

- Xếp loại hạnh kiểm HS theo đúng tiêu chí qui định. Việc xếp loại hạnh kiểm được tiến hành ở lớp 1 lần/tháng (nộp kết quả xếp loại cho Hiệu trưởng theo báo cáo tháng; cuối HK, GVCN duyệt hạnh kiểm với lãnh đạo sau khi tham khảo ý kiến của GV bộ môn.

- Từng lớp phải bảo quản tốt tài sản được giao, giữ lớp học sạch, đẹp. Xây dựng tập thể lớp tiên bộ về mọi mặt, giảm dần HS vi phạm nội qui.

- Nêu cao vai trò của BCH Đoàn trường trong các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi đua-khen thưởng.

2.2. Công tác thanh niên

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt, đa dạng hóa các hoạt động của Đoàn TN nhằm tập hợp, thu hút học sinh vào các hoạt động lành mạnh.

- Đổi mới hình thức các sân chơi trí tuệ, vận động Đoàn viên TN, thực hiện “*Lời nói hay, việc làm tốt*” ứng xử văn hoá mọi lúc, mọi nơi, xây dựng phong cách giao tiếp văn minh, thanh lịch trong từng lớp học và từng học sinh.

- Phát huy vai trò của chi đoàn giáo viên, phối hợp cùng BCH Đoàn trường triển khai có hiệu quả các phong trào học tập và rèn luyện trong nhà trường.

3. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

- Thực hiện đủ các chủ đề theo quy định 2 tiết/01 tháng/01 lớp và tích hợp nội dung hoạt động ngoài giờ lên lớp vào môn GDCD lớp 11 chủ đề về kinh tế chính trị xã hội; lớp 12 chủ đề về pháp luật.

- Phối hợp với Đoàn trường tổ chức các hoạt động tập thể, văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao... theo hướng chú trọng giáo dục giá trị, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Tổ chức các hoạt động và các buổi lễ trang trọng có ý nghĩa. Tiết sinh hoạt tập thể dưới cờ được thực hiện hàng tuần theo kế hoạch trong điều kiện dịch bệnh được soát và an toàn.

- Triển khai tốt các hoạt động xã hội: Chăm sóc tốt Đài tưởng niệm anh hùng liệt sỹ; thực hiện tốt công tác kết nghĩa; ủng hộ tết vì người nghèo; đóng góp ủng hộ đồng bào, học sinh gặp hoàn cảnh khó khăn, thiên tai, giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó...; tham gia giúp đỡ hộ dân thoát nghèo.

4. Giáo dục lao động và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

+ Giáo dục ý thức lao động thông qua các buổi làm vệ sinh và nội dung giáo dục lao động được tích hợp trong bài học và tham gia đánh giá rèn luyện.

+ Triển khai dạy chương trình HĐGDHN 11, 12 theo quy định 9 tiết/ năm.

+ Phối hợp với các cơ quan, trường đại học, các trung tâm giáo dục tổ chức các buổi trao đổi, tư vấn về nghề nghiệp, chọn nghề, chọn trường cho học sinh.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình khởi nghiệp theo công văn 1580/CV-SGDĐT ngày 17/8/2018 của Sở GD & ĐT. Chú trọng việc tư vấn lựa chọn nghề nghiệp cho học sinh trung học phổ thông theo Quyết định 1094/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

+ Phối hợp tổ chức chương hoạt động trải nghiệm cho học sinh 12

+ Tổ chức cho học sinh học nghề, thi nghề đảm bảo về số lượng và chất lượng theo đúng qui định của Sở GD&ĐT.

+ Tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp cho học sinh lớp 10 qua các ngày lễ lớn, các đợt thi đua và tìm hiểu các di tích văn hóa, lịch sử.

+ Tổ chức dạy và trải nghiệm hướng nghiệp cho học sinh lớp 11, 12 qua các tiết dạy, các đợt sinh hoạt và trải nghiệm tại các trường Đại học, Cao đẳng.

5. Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị trường học; thu chi tài chính

5.1. Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị trường học

- Phòng chuẩn bị, phòng thực hành, phòng tin học, phòng đa năng, thiết bị, thí nghiệm được bảo quản, sử dụng hiệu quả. Phân công người quản lý phòng máy, quản lý HS học Tin học.

- Mỗi CB, GV, NV cần có ý thức tham gia bảo vệ, bảo quản tài sản chung, đặc biệt là quản lý sử dụng phòng máy tính, phòng đa năng, đồ dùng giảng dạy.

- Bổ sung, thay thế, sửa chữa các thiết bị điện bị hỏng, đảm bảo ánh sáng, quạt mát, bàn, ghế ngồi học, ghế nhựa cho hoạt động ngoài trời, bảng viết. Trang bị thêm ghế nhựa để học sinh hoạt động tại nhà đa năng

- Thực hiện công tác kiểm kê tài sản, thanh lý các tài sản hư hỏng...

- Sửa chữa, thay thế, bổ sung đủ các trang thiết bị cho phòng thí nghiệm, thư viện.

5.2. Công tác Thư viện

- Thủ thư và cộng tác viên hoạt động tích cực. Xây dựng văn hóa đọc, tạo niềm vui cho giáo viên và học sinh khi đến thư viện.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí cho công tác thư viện.

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dụng cho thư viện theo hướng chuẩn hóa, hiện đại.

- Tiếp tục bổ sung tài liệu mới phù hợp với yêu cầu và nhu cầu đọc giả.

- Trang bị thêm các loại sách tham khảo.

5.3. Thu - chi tài chính

- Thực hiện các khoản thu theo quy định tại công văn số 1552/SGDĐT-TCCBTC ngày 06/10/2021 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Năm học 2022-2023 dự kiến các khoản thu và vận động như sau: Tiền học phí, BHYT, Tiền học thêm, Tiền ghé, tiền vệ sinh môi trường, tiền học bạ, tiền liên lạc điện tử (thu theo hướng dẫn của Nghị quyết 06/2021 của HĐND tỉnh)

- Thực hiện công tác vận động tài trợ theo thông tư 16/2019

- Kêu gọi tài trợ quỹ khuyến học.

- Chi đúng theo các Quy định về tài chính của nhà nước và quy chế chi tiêu nội bộ;

- Tiền lương, tiền công, thu nhập tăng thêm thực hiện theo Nghị định 16/2015.

- Tiền dạy thêm học thêm thực hiện theo quy định và sự thống nhất trong Hội nghị CBVC.

6. Công tác tổ chức, xây dựng phát triển đội ngũ

6.1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

- Thực hiện tốt Chỉ thị 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”, bằng

việc làm cụ thể là: làm việc đúng giờ, khoa học, tính phục vụ cao, thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng giờ dạy.

- Mỗi cán bộ GV, NV phải có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Nhà trường tạo điều kiện cho cán bộ, GV, NV đi học các lớp đào tạo, bồi dưỡng, thạc sĩ.

- Lấy thông tin khảo sát mức độ hài lòng về giáo viên trực tiếp dạy đối với học sinh để góp ý, điều chỉnh công tác giảng dạy.

6.2. Công tác viết sáng kiến và nghiên cứu khoa học

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên và nhân viên tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến

- Phổ biến, ứng dụng những đề tài khoa học, sáng kiến vào hoạt động quản lý và giáo dục.

- Tăng cường góp ý tư vấn hoạt động viết sáng kiến.

- Triển khai nghiên cứu khoa học kỹ thuật trong học sinh và công tác bảo trợ - hướng dẫn đối với giáo viên.

6.3. Công tác kiểm tra nội bộ Nhà trường

- Thực hiện nghiêm chỉnh kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học.

- Ban kiểm tra nội bộ sẽ kiểm tra định kỳ hồ sơ CM cá nhân, hồ sơ tổ, nhóm theo kế hoạch KTNB;

6.4. Đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên

- + Đánh giá CBQL: qua kết quả, hiệu quả chất lượng chỉ đạo, quản lý những công tác, nhiệm vụ được giao.

- + Đánh giá xếp loại giáo viên:

- Qua hoạt động kiểm tra chuyên môn của lãnh đạo, tổ trưởng CM và qua thanh tra chuyên môn của Sở...

- Qua việc thực hiện nội quy cơ quan, quy chế chuyên môn và chấp hành Pháp luật.

- Qua kết quả giảng dạy; kết quả ôn luyện thi HS giỏi các cấp; Viết sáng kiến, NCKHUD, hướng dẫn học sinh NCKHKT, kết quả thi tốt nghiệp THPT, kết quả kiểm tra chung của tỉnh.

- + Đánh giá xếp loại nhân viên: qua kết quả, hiệu quả chất lượng công tác được giao.

7. Xây dựng văn hóa trường học

- Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường phải thực hiện tốt cuộc vận động **“Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”**.

- Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tự giác thực hiện nếp sống văn hóa trường học, cụ thể:

- + Thực hiện thời gian làm việc, chất lượng hiệu quả công việc.

- + Thực hiện trang phục lịch sự, trang trọng; ứng xử văn minh trong giao tiếp với đồng nghiệp, với nhân dân, CMHS và học sinh.

- + Thực hiện văn hóa trong hội họp, sinh hoạt; trong việc giữ gìn vệ sinh nơi làm việc và trong thực hành tiết kiệm điện, nước. Không hút thuốc nơi công sở.

- + Tích hợp nội dung giáo dục trong những hoạt động của nhà trường, giúp học sinh hình thành nhân cách công dân, sống có kỷ luật, có trách nhiệm, có lòng nhân ái, chân thành, thân thiện, hiểu biết và thực hiện đúng pháp luật, biết hướng tới những giá trị tốt đẹp.

III. Các chỉ tiêu phấn đấu

1. Chỉ tiêu về danh hiệu thi đua

1.1 Cá nhân:

- Có 100% CBGV hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 60-80 % CBGV đạt Lao động tiên tiến; 15 % (số LĐTT) đạt chiến sỹ thi đua cơ sở
- Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh: 02
- Bằng khen của Bộ GD&ĐT: có ít nhất 02 đồng chí.
- Bằng khen của UBND tỉnh: có ít nhất 02 đồng chí.

1.2. Tập thể:

- Giấy khen của Giám đốc Sở : có 02 tập thể.
- Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, tập thể lao động tiên tiến.
- Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Đoàn trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Chỉ tiêu về kết quả của học sinh

2.1. Kết quả 2 mặt

- + Hạnh kiểm: Tốt 90,00%, Khá 8,50%, Trung bình 1,5 %.
- + Học lực: Giỏi 7,00%, Khá 48,00%, Trung bình 42,00%, Yếu dưới 3,00%

2.2. Kết quả các kỳ thi học sinh giỏi, Olympic các cấp

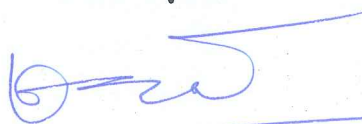
- + Học sinh giỏi: Cấp tỉnh đạt 12 giải
- + Olympic: Kỳ thi 23/3 đạt 30 huy chương;
- + Hội khỏe phù đồng cấp tỉnh: Đạt giải 45% số lượng vận động viên tham dự
- + Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 đạt 99%
- + Olympic khu vực: 10 huy chương

2.3. Nghiên cứu KHKT : 04 sản phẩm cấp tỉnh (mỗi tổ 01 sản phẩm)

IV. Tổ chức thực hiện

Các tổ, bộ phận, cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ kế hoạch này để thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc kịp thời báo cáo Ban giám hiệu để phối hợp giải quyết./.

**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Trần Bảo Ngọc

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Huỳnh Thị Châu Lyna

All the above mentioned
items are to be submitted to the
Director of Public Health, Government of India,
New Delhi.

The above mentioned items are to be submitted to the
Director of Public Health, Government of India,
New Delhi.

The above mentioned items are to be submitted to the
Director of Public Health, Government of India,
New Delhi.

The above mentioned items are to be submitted to the
Director of Public Health, Government of India,
New Delhi.

The above mentioned items are to be submitted to the
Director of Public Health, Government of India,
New Delhi.

The above mentioned items are to be submitted to the
Director of Public Health, Government of India,
New Delhi.

The above mentioned items are to be submitted to the
Director of Public Health, Government of India,
New Delhi.

The above mentioned items are to be submitted to the
Director of Public Health, Government of India,
New Delhi.

The above mentioned items are to be submitted to the
Director of Public Health, Government of India,
New Delhi.

The above mentioned items are to be submitted to the
Director of Public Health, Government of India,
New Delhi.